
(Đề thi có 04 trang)

Họ và tên: Số báo danh:

Mã đề A_123

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (6 Điểm)

(Thí sinh lựa chọn đáp án đúng nhất trong 4 đáp án A, B, C, D)

Câu 1. Từ lịch sử chống ngoại xâm của các quốc gia Đông Nam Á, trong 30 năm đầu của thế kỉ XXI, cần rút ra bài học gì để vượt qua thách thức nhằm xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh?

- A. Mở cửa, hợp tác các nước lớn để tăng sức mạnh nội lực.
- B. Ưu tiên phát triển công nghiệp quốc phòng.
- C. Coi con người là nhân tố hàng đầu để phát triển.
- D. Tăng cường hợp tác khu vực và hợp tác với bên ngoài.

Câu 2. Bài học kinh nghiệm nào sau đây được rút ra trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975) vẫn còn nguyên giá trị đối với ngày nay?

- A. Gia nhập vào các khối liên minh quân sự.
- B. Củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.
- C. Xây dựng liên minh quân sự với Ấn Độ.
- D. Liên kết chặt chẽ với các nước Đông Âu.

Câu 3. Hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1945 - 1954 là

- A. kháng chiến và kiến quốc.
- B. kháng chiến và lao động.
- C. chiến đấu và sản xuất.
- D. kháng chiến và cải cách.

Câu 4. Một trong những địa phương giành được chính quyền sớm nhất trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là

- A. Thanh Hóa.
- B. Quảng Nam.
- C. Hưng Yên.
- D. Cao Bằng.

Câu 5. Một trong những khó khăn thử thách mà cách mạng Việt Nam phải đương đầu sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945) là

- A. các nước đế quốc bao vây, cấm vận kinh tế.
- B. những hậu quả nặng nề của chiến tranh để lại.
- C. quân Tưởng hỗ trợ cho Pháp đánh Nam Bộ.
- D. quân đội các nước Đồng minh lũ lượt kéo vào.

Câu 6. Đây là bài học kinh nghiệm trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) được tiếp tục vận dụng trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975)?

- A. Thực hiện cùng lúc nhiều nhiệm vụ chiến lược.
- B. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.
- C. Kiên trì nguyên tắc “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”.
- D. Tham gia khối liên minh quân sự của Liên Xô.

Câu 7. Đây là sự kiện diễn ra vào năm 1945. Hình ảnh sau nhắc đến sự kiện nào?



A. Nhật đảo chính lật đổ Pháp trên toàn Đông Dương (9/3/1945).

B. Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật (6, 9/8/1945).

C. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện (15/8/1945).

D. Đức đã đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện (9/5/1945).

Câu 8. Năm 2007, văn bản “Tầm nhìn ASEAN 2020” xác định Cộng đồng ASEAN được xây dựng dựa trên sự nhận thức rõ ràng về yếu tố

A. tương đồng chính trị.

B. liên kết an ninh.

C. tương đồng về kinh tế.

D. lịch sử - văn hóa.

Câu 9. Bài học kinh nghiệm nào sau đây được Đảng Cộng sản Đông Dương rút ra về tập hợp, tổ chức lực lượng, phân hóa và cô lập kẻ thù trong Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Tập trung tất cả các lực lượng để tấn công nhiều kẻ thù cùng một lúc.

B. Giải quyết tốt những yêu cầu và nguyện vọng trước mắt của quần chúng.

C. Thành lập mặt trận thống nhất rộng rãi trên cơ sở liên minh công – nông.

D. Triệt để tận dụng những điều kiện khách quan và chủ quan thuận lợi.

Câu 10. Hành động thể hiện sự nhạy bén, kịp thời của Đảng Cộng sản Đông Dương trước những chuyển biến của tình hình thế giới vào đầu tháng 8/1945 là

A. đã gấp rút thành lập 19 ban xung phong Nam tiến.

B. thành lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam.

C. lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc, ra quân lệnh số 1.

D. triệu tập Hội nghị toàn quốc của Đảng tại Tân Trào.

Câu 11. Một trong những điểm tương đồng về mục tiêu mở các chiến dịch trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954) của quân và dân Việt Nam là

A. tiêu diệt bộ phận sinh lực địch.

B. giải phóng Tây Bắc, Trung Lào.

C. củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

D. để đánh bại kế hoạch bình định.

Câu 12. Một trong những điểm tương đồng của chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) và “Điện Biên Phủ trên không” (1972) về tác động đến mặt trận ngoại giao là

A. buộc Mỹ rút hết quân xâm lược và tay sai về nước.

B. buộc kẻ thù phải thừa nhận thất bại và rút quân.

C. giành ưu thế ngoại giao cho phe xã hội chủ nghĩa.

D. góp phần quyết định thắng lợi trên bàn đàm phán.

Câu 13. Nội dung nào sau đây là bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo Tổng khởi giành chính quyền năm 1945 của Đảng Cộng sản Đông Dương?

A. Tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh công khai và hợp pháp, nửa hợp pháp.

B. Phải chú ý xây dựng lực lượng vũ trang hùng mạnh để quyết định chiến trường.

C. Khởi nghĩa từng phần, giành chính quyền từng bộ phận, chớp thời cơ Tổng khởi nghĩa kịp thời.

D. Phải xây dựng được khối liên minh công - nông, xây dựng đoàn kết quốc tế.

Câu 14. Một trong những nội dung thể hiện vai trò của Mặt trận Việt Minh đối với thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945) là

A. đoàn kết toàn dân tộc.

B. chính đảng lãnh đạo.

C. lực lượng xung kích.

D. lực lượng quyết định.

Câu 15. Ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thông qua quyết định nào dưới đây?

A. Đã phát động cao trào kháng Nhật.

B. Quyết định khởi nghĩa ở Hà Nội.

C. Thống nhất lực lượng vũ trang Việt Nam.

D. Phát lệnh Tổng khởi nghĩa trên cả nước.

Câu 16. Một trong những nội dung của phương hướng tiến công chiến lược trong Đông Xuân 1953-1954 buộc Pháp phải

A. phân tán lực lượng.

B. đánh nhanh rút gọn.

C. chiếm đất giành dân.

D. tập trung lực lượng.

Câu 17. Đây là một trong những thắng lợi mà nhân dân Việt Nam đã giành được trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954)?

- A. Chiến thắng Ấp Bắc.
- B. Chiến thắng An Lão.
- C. Chiến thắng Việt Bắc.
- D. Chiến thắng Vạn Tường.

Câu 18. Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành trung ương Đảng Lao động Việt Nam (1/1959) đã quyết định để nhân dân miền Nam sử dụng con đường

- A. bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm.
- B. đấu tranh ngoại giao chống chế độ Mỹ - Diệm.
- C. kết hợp bạo lực và hoà bình chống chế độ Mỹ - Diệm.
- D. đấu tranh chính trị chống chế độ Mỹ - Diệm.

Câu 19. Nội dung nào sau đây **không** đúng khi nói về nguyên tắc của Cộng đồng Chính trị - an ninh ASEAN?

- A. Thúc đẩy hòa bình, ổn định hợp tác khu vực. |
- B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác.
- C. Không sử dụng vũ lực và đe dọa vũ lực.
- D. Hoạt động dựa trên sự nhất trí của 5 nước lớn.

Câu 20. Một trong những âm mưu của Mỹ khi sử dụng B52 đánh phá Hà Nội và các thành phố lớn ở Việt Nam từ 18-12-1972 đến 29-12-1972 là

- A. không chế, hủy diệt đường Hồ Chí Minh trên biển.
- B. đem được tất cả các phi công bị bắt trở về nước Mỹ.
- C. buộc Việt Nam phải kí Hiệp định có lợi cho Mỹ.
- D. chi viện và cứu nguy cho mặt trận B3-Tây Nguyên.

Câu 21. Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 đã chọc thủng 3 phòng tuyến mạnh nhất của quân đội Sài Gòn ở

- A. Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn.
- B. Tây Nguyên, Huế, Đà Nẵng.
- C. Sài Gòn – Gia Định, Bình Phước, Tây Ninh.
- D. Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ.

Câu 22. Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN được khởi nguồn từ khi

- A. Tổ chức ASEAN được thành lập.
- B. thỏa thuận về việc thành lập tổ chức MAPHILINDO.
- C. Tổ chức Y tế thế giới được thành lập.
- D. Tổ chức Liên hợp quốc được thành lập.

Câu 23. Sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (2-1951), Đảng Cộng sản Đông Dương có tên gọi là

- A. Đảng Lao động Việt Nam.
- B. An Nam Cộng sản đảng.
- C. Việt Nam quốc dân đảng
- D. Đông Dương Cộng sản đảng.

Câu 24. “Sở hữu trí tuệ, phát triển cơ sở hạ tầng, thương mại điện tử,... hướng tới sự thịnh vượng chung của các quốc gia thành viên” là nội dung của một trong ba trụ cột nào trong cộng đồng ASEAN?

- A. Cộng đồng năng lượng nguyên tử châu Âu.
- B. Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN.
- C. Cộng đồng Kinh tế ASEAN.
- D. Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN.

II. TRẮC NGHIỆM LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN ĐÚNG – SAI. (4 điểm)

(Thí sinh đọc đoạn tư liệu và lựa chọn Đúng – Sai trong mỗi ý a,b,c,d)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu dưới đây:

"Tình thế vô cùng khẩn cấp. Tất cả mọi việc đều phải nhằm vào ba nguyên tắc:

- a) Tập trung - tập trung lực lượng vào những việc chính.
- b) Thống nhất – thống nhất về mọi phương diện quân sự, chính trị, hành động và chỉ huy.
- c) Kịp thời – kịp thời hành động, không bỏ lỡ cơ hội".

(Nghị quyết Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 8-1945, trích trong: Văn kiện Đảng, Toàn tập, Tập 7, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.425)

- a) Nội dung của Nghị quyết yêu cầu cần kịp thời chớp thời cơ để tiến hành Tổng khởi nghĩa.
- b) Đảng Cộng sản Đông Dương và Chính phủ Việt Nam đã chuẩn bị đầy đủ cho Tổng khởi nghĩa.

c) Thời cơ của Cách mạng tháng Tám và cuộc kháng chiến chống Pháp sắp xuất hiện.

d) Nghị quyết nhân mạnh: sự lãnh đạo của Đảng cần tập trung, thống nhất, kịp thời.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Năm tháng sẽ trôi qua nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc.”

(SGK-KNTT Lịch sử 12, trang 52)

a) Cuộc kháng chiến chống Mỹ thắng lợi đã chấm dứt mọi cuộc chiến tranh ở Việt Nam.

b) Đó là một chiến công vĩ đại, có tầm quan trọng quốc tế to lớn và tính thời đại sâu sắc.

c) Tư liệu trên nói về ý nghĩa cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Việt Nam.

d) Cuộc kháng chiến này đã chấm dứt hoàn toàn chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu dưới đây:

“... Chúng ta muốn hoà bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa! Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”.

(Hồ Chí Minh, Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (19-12-1946), trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 4, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.34)

a) Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi công nhân và nông dân đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược để bảo vệ nền độc lập dân tộc.

b) Đoạn tư liệu thể hiện khát vọng của thực dân Pháp muốn cướp nước ta một lần nữa.

c) Đoạn tư liệu là văn bản quan trọng xác định đường lối kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược.

d) Đoạn tư liệu thể hiện sự quyết tâm của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu dưới đây:

“Nhiều đồng chí Việt Nam đã hi sinh trên chiến trường Sầm Nưa, cánh đồng Chum,... Nhiều cán bộ Việt Nam sang Lào hoạt động từ khi cách mạng mới bắt đầu cho đến khi tóc bạc, coi nhân dân Lào như nhân dân mình, coi sự nghiệp cách mạng Lào như sự nghiệp cách mạng Việt Nam”.

(Cay-xôn Phôm-vi-hản, Về cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ ở Lào, NXB Sự thật, Hà Nội, 1985, tr.22)

a) Đoạn tư liệu thể hiện tình đoàn kết chiến đấu của nhân dân Việt Nam - Lào trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược.

b) Nhận định của Cay-xôn Phôm-vi-hản thể hiện sự biết ơn đối với nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ (1954-1975).

c) Đoạn tư liệu phản ánh sự thờ ơ của cách mạng nước Lào, chủ yếu dựa vào lực lượng quân đội Việt Nam.

d) Nhận định của Cay-xôn Phôm-vi-hản chứng tỏ Việt Nam đóng vai trò giúp đỡ đối với sự phát triển của cách mạng Lào.

----- HẾT -----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC

MÃ ĐỀ A	CÂU	ĐÁP ÁN
123	1	D
123	2	B
123	3	A
123	4	B
123	5	D
123	6	B
123	7	C
123	8	D
123	9	C
123	10	C
123	11	A
123	12	D
123	13	C
123	14	A
123	15	D
123	16	A
123	17	C
123	18	A
123	19	D
123	20	C
123	21	D
123	22	A
123	23	A
123	24	C
123	1	DSSD
123	2	SDDS
123	3	SDDD
123	4	SDSD
MÃ ĐỀ	CÂU	ĐÁP ÁN
234	1	A
234	2	C
234	3	A
234	4	D
234	5	A
234	6	D
234	7	A
234	8	A
234	9	C

234	10	B
234	11	B
234	12	A
234	13	C
234	14	A
234	15	C
234	16	D
234	17	A
234	18	D
234	19	A
234	20	C
234	21	B
234	22	C
234	23	A
234	24	B
234	1	DDSD
234	2	DDSS
234	3	DSSD
234	4	DSDS
MÃ ĐỀ	CÂU	ĐÁP ÁN
345	1	C
345	2	D
345	3	B
345	4	B
345	5	D
345	6	A
345	7	A
345	8	B
345	9	A
345	10	D
345	11	D
345	12	D
345	13	A
345	14	A
345	15	B
345	16	A
345	17	C
345	18	C
345	19	B
345	20	A
345	21	D

345	22	B
345	23	B
345	24	B
345	1	DDSD
345	2	SSDD
345	3	SDDS
345	4	SSDD
MÃ ĐỀ	CÂU	ĐÁP ÁN
456	1	D
456	2	B
456	3	B
456	4	D
456	5	A
456	6	A
456	7	B
456	8	A
456	9	C
456	10	B
456	11	A
456	12	C
456	13	A
456	14	B
456	15	C
456	16	A
456	17	D
456	18	D
456	19	C
456	20	A
456	21	C
456	22	C
456	23	D
456	24	C
456	1	DSDD
456	2	SDSD
456	3	SDSD
456	4	SDSS